

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 342/2026/TLST-HN&GD ngày 11 tháng 5 năm 2026 về việc kiện tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

- Nguyên đơn: **Nguyễn Cao Q** - Sinh năm 1991.

HKTT và cư trú tại: Thôn Bài L xã Chuyên M, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: **Lưu Thị Hương G** - Sinh năm 1993.

HKTT và cư trú tại: Thôn H, xã Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Cao Q và chị Lưu Thị Hương G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao chị Lưu Thị Hương G nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Ngọc Kim An sinh 09/4/2015 và Nguyễn Ngọc Gia Linh sinh 11/11/2016; Anh Q cấp dưỡng nuôi con chung cho chị G 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng/một con chung kể từ tháng 6 năm 2026 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Q có Q đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

+ Về tài sản chung: Các bên tự thoả thuận không đề nghị Toà xét.

+ Về công nợ chung của vợ chồng: Không có nên không đề nghị Tòa giải quyết.

+ Về án phí: Ghi nhận việc anh Nguyễn Cao Q tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí toà án số 1101242 ngày 11/5/2026. Anh Q đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Phùng Văn Phong